

Số: 1858/QĐ-TTKN

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v cấp Giấy chứng nhận sản phẩm sản xuất trong nước
phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN**

Căn cứ Quyết định số 1109/QĐ-TS-VP ngày 25/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản;

Căn cứ văn bản số 1078/TĐC-HCHQ ngày 29/3/2024 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và văn bản số 356/GCN-BKHCN ngày 06/9/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ về chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản;

Xét báo cáo ngày 24/7/2025 của Đoàn đánh giá và kết quả thẩm xét hồ sơ chứng nhận;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Chứng nhận và Kiểm nghiệm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm sản xuất trong nước phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 02-31-2:2019/BNNT cho 02 sản phẩm với mã số HQ.05.0.23.03260; QCVN 02-32-1:2019/BNNT cho 02 sản phẩm với mã số HQ.05.0.23.04842 và QCVN 02-32-2:2020/BNNT cho 02 sản phẩm với mã số HQ.3K.0028 của Công ty TNHH Khoa Kỹ sinh vật Thăng Long, địa chỉ: Lô A05, KCN Đức Hòa 1, Ấp 5, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam. Giấy chứng nhận và kết quả thử nghiệm của các sản phẩm kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký, thời hạn chứng nhận của sản phẩm được quy định cụ thể tại Giấy chứng nhận. Trong thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận, Công ty TNHH Khoa Kỹ sinh vật Thăng Long được phép sử dụng Giấy chứng nhận, dấu hợp quy (CR) theo hướng dẫn tại Website của Trung tâm.

Điều 3. Trưởng phòng Chứng nhận và Kiểm nghiệm; Trưởng phòng Quản lý dịch vụ và Khách hàng; Công ty TNHH Khoa Kỹ sinh vật Thăng Long, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở NN&MT tỉnh Tây Ninh;
- Giám đốc Trung tâm (b/c);
- Trung tâm Vùng I;
- Văn phòng TT (BBT Website);
- Lưu: VT, CNKN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hà Thanh Tùng



DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY

(Kèm theo Giấy chứng nhận HQ.05.0.23.04842 ban hành tại Quyết định số 1858/QĐ-TTKN ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản)

STT	Tên sản phẩm	Địa điểm sản xuất	Mã số hợp quy	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phù hợp
1.	QUICK LIME	Địa điểm 1: Lô B081-B082, đường số 1, KCN Đức Hòa 1, Ấp 5, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	HQ.05.0.23.04842-1	QCVN 02-32-1:2019/BNNPTNT
2.	AQUA CaO	Địa điểm 2: Tiểu khu Bình Thành, Xã Bình Mỹ, Tỉnh Ninh Bình	HQ.05.0.23.04842-2	



Phụ lục

DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY

(Kèm theo Giấy chứng nhận HQ.3K.0028 ban hành tại Quyết định số 1858/QĐ-TTKN ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản)

STT	Tên sản phẩm	Địa điểm sản xuất	Mã số hợp quy	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phù hợp
1.	HI-MIN	Lô 30A3-5 Khu công nghiệp Trà Nóc, phường Thới An Đông, thành phố Cần Thơ	HQ.3K.0028	QCVN 02-32-2:2020/BNNPTNT
2.	AQUA HI-MIN			



DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY

(Kèm theo Giấy chứng nhận HQ.05.0.23.03260 ban hành tại Quyết định số 1858/QĐ-TTKN ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản)

STT	Tên sản phẩm	Địa điểm sản xuất	Mã số hợp quy	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phù hợp
1.	PRO-MIN	Lô 30A3-5 Khu công nghiệp Trà Nóc, phường Thới An Đông, thành phố Cần Thơ	HQ.05.0.23.03260-1	QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT
2.	AQUA MINERAL		HQ.05.0.23.03260-2	